

Đôi câu hỏi xoay quanh hiểu biết về tổn thất sinh thái trong tương quan với hoạt động kinh tế-xã hội của con người

Châu Chàng

HN 20-8-2023

Trong luận án TS của Nguyễn Minh Hoàng có nhan đề Investigating urban residents' involvement in biodiversity conservation in protected areas: Empirical evidence from Vietnam, trọng tâm của câu hỏi trên được chú trọng và tập trung phân tích [1].

Về phương diện kết quả suy luận, analytics triển khai trên dữ liệu (cũng đã công bố mở trước đó) đều đã được bình duyệt và thỏa mãn các ban biên tập cũng như xuất bản chính thức [2-3].

Bản thân người viết cũng tán thành phân tích và kết quả của luận án [1], trong đó đã kết nối có căn cứ đáng tin các kết quả thành phần, tức là [2] và [3].

The screenshot shows the journal article page for "Predictors of support for biodiversity loss countermeasure and bushmeat consumption among Vietnamese urban residents" by Minh-Hoang Nguyen and Thomas E. Jones. The page is from the journal "Conservation Science and Practice", Volume 4, Issue 12, December 2022. The article is a contributed paper, open access, and has 3 citations. The abstract discusses biodiversity loss in Vietnam and the study's aim to examine associations between biodiversity loss perceptions and the prohibition of bushmeat consumption. The page also features a search bar, login/register options, and a recommended article section.

Ở đây, có hai câu hỏi chính được nêu ra dựa trên cảm nhận khi đọc cuốn sách Poached: inside the dark world of wildlife trafficking [4] của R. L. Nuwer (2018), mà chính luận án [1] cũng đã tham khảo thông tin cũng như trích dẫn nguồn tư liệu.

Câu hỏi 1: Liệu có tồn tại khả năng các chính sách và thông tin liên quan tới các động vật, thực vật

khu bảo tồn, khiến cho “nguồn cung” các sản vật thiên nhiên bị thu hẹp, lại kích thích trí tò mò cũng như khuynh hướng “tiêu thụ thử cho biết”?

Câu hỏi 2: Nếu như câu trả lời cho câu hỏi trước là có (một phần, hay toàn phần), thì liệu có tồn tại sự dịch chuyển nhu cầu từ “tiêu thụ cho nhu cầu tiêu dùng tự thân” sang “tiêu thụ vì có thể sau này không còn có mà tiêu dùng nữa”. Nếu là tiêu thụ cho cách sau thì rất tai hại, vì như thế nó là thứ khuynh hướng tiêu dùng hủy diệt môi sinh, bất chấp việc có hiểu hay không về tác hại sinh thái.

Ở trong cuốn sách của Nuwer [4] có các cảnh về nhậ nhệ và tiêu thụ tại chỗ các loại động vật hoang dã, quý hiếm. Tuy thế, cũng lại có một thực tế mà người dân hay gọi là “treo đầu dê bán thịt chó” theo hướng tuyên bố rằng có các món ăn sử dụng động vật hoang dã quý hiếm, nhưng thực chất không hề có. Đó chỉ là tuyên bố hút khách tới “thử cho biết”.

Mặc dù vậy, tương đồng với các phân tích của [1] các vấn đề nêu trên đều rơi vào hệ thống tin văn hóa tiêu dùng và khuynh hướng dịch chuyển giá trị tiêu dùng, có nhiều nét tương tự như hiệu ứng Duesenberry [5]. Nhưng nếu có được đáp án cho 2 câu hỏi vừa nêu, giá trị của [1-3] sẽ tiếp tục được nâng cao và chuyển hóa thành những thông tin gợi ý chính sách môi trường mang nhiều ý nghĩa thực tiễn hơn nữa.

Rất mong ngày nào đó lại được đọc bài về những đáp án mới nêu trên.

References

[1] Hoang, N. M. (2023). Investigating urban residents' involvement in biodiversity conservation in protected areas: Empirical evidence from Vietnam (Doctoral dissertation, Ritsumeikan Asia Pacific University). https://ritsumeirepo.nii.ac.jp/?action=repository_action_common_download&item_id=18347&item_no=1&attribute_id=20&file_no=2

[2] Nguyen, M. H., & Jones, T. E. (2022). Predictors of support for biodiversity loss countermeasure and bushmeat consumption among Vietnamese urban residents. *Conservation Science and Practice*, 4(12), e12822. <https://conbio.onlinelibrary.wiley.com/doi/full/10.1111/csp2.12822>

[3] Nguyen, M. H., & Jones, T. E. (2022). Building eco-surplus culture among urban residents as a novel strategy to improve finance for conservation in protected areas. *Humanities and Social Sciences Communications*, 9, 426. <https://www.nature.com/articles/s41599-022-01441-9>

[4] Nuwer, R. L. (2018). *Poached: inside the dark world of wildlife trafficking*. Hachette UK. <https://books.google.com/books?&id=FglGDwAAQBAJ>

[5] Chính, P. M., & Hoàng, V. Q. (2009). *Kinh tế Việt Nam: Thăng trầm và đột phá*. Nxb Chính trị Quốc gia.